

BẢO TỒN, PHÁT HUY CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA CỦA DÂN TỘC KHÁNG TẠI XÃ CHIỀNG ƠN, HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH

Điêu Thị Vân Anh
Trường Đại học Tây Bắc

THÔNG TIN BÀI BÁO

Ngày nhận bài: 29/06/2023

Ngày nhận đăng: 30/07/2023

Từ khoá: Văn hóa, Dân tộc
Kháng, Chiềng ƠN, Quỳnh Nhai

TÓM TẮT

Dân tộc Kháng là dân tộc thiểu số có lịch sử văn hóa lâu đời. Ở Sơn La, dân tộc Kháng sống tập trung chủ yếu ở xã Chiềng ƠN, huyện Quỳnh Nhai. Tuy nhiên, cho đến nay, đời sống của họ còn gặp nhiều khó khăn và đang đứng trước nguy cơ bị “hòa tan” trong nền văn hóa của các dân tộc khác. Mặc dù Chính phủ và địa phương đã có nhiều chương trình hỗ trợ cho người Kháng nhưng kết quả đạt được còn rất khiêm tốn. Vì thế, việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc Kháng ở xã Chiềng ƠN, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La để cải thiện đời sống nhân dân và thúc đẩy sự phát triển du lịch địa phương có thể coi là một giải pháp tháo gỡ những tồn tại trên.

1. Đặt vấn đề

Xuất phát từ thực tế hiệu quả những chính sách của Nhà nước đối với dân tộc Kháng còn hạn chế cùng với xu thế phát triển của du lịch hiện nay, đặt ra vấn đề cần tính toán một giải pháp vừa tăng hiệu quả chính sách vừa thúc đẩy sự phát triển du lịch địa phương dựa trên tiềm năng vốn có. Từ nhiều nguồn tư liệu: lịch sử, văn hóa, các văn bản báo cáo kết hợp tư liệu điền dã, với phương pháp nghiên cứu: sử học, dân tộc học và các phương pháp liên ngành theo hướng tiếp cận văn hóa, kinh tế... bài báo tập trung giải quyết các vấn đề sau: khái quát về dân tộc Kháng tại xã Chiềng ƠN, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, những cơ hội và thách thức đang đặt ra đối với dân tộc Kháng hiện nay, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa của dân tộc này phục vụ việc phát triển ngành du lịch tỉnh Sơn La.

2. Nội dung

2.1. Vài nét về dân tộc Kháng ở xã Chiềng ƠN, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La

Huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La nằm trong khu vực quan trọng vùng lòng hồ Thủy điện Sơn La, cách thành phố Sơn La 65 km về phía Tây Bắc. Diện tích tự nhiên của huyện là 104.000 ha; Dân số 65.247 người với 14.275 hộ. Huyện có 07 dân tộc cùng chung sống, trong đó tỷ lệ dân tộc Thái chiếm 83,35%, dân tộc Kinh 4,37%, dân tộc Mông 3,96%, dân tộc Kháng 3,96%, dân tộc Dao 1,73%, dân tộc La Ha 2,5%, dân tộc Khơ Mú 0,05%, dân tộc khác

0,09% mang đến sự đa dạng, đặc sắc trong văn hóa, truyền thống và lễ hội. Hiện nay, dân tộc Kháng ở huyện Quỳnh Nhai có gần 4.000 người, chiếm khoảng 6% dân số toàn huyện, sinh sống chủ yếu ở một số bản, thuộc các xã Chiềng ƠN, Mường Giàng, Chiềng Khay, Cà Nàng, Mường Giôn. Riêng ở xã Chiềng ƠN, người dân tộc Kháng chiếm hơn 60% dân số và còn lưu giữ nhiều nét văn hóa truyền thống [5].

Là một dân tộc có lịch sử văn hóa lâu đời, người Kháng ở xã Chiềng ƠN, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La đã đạt được những thành tựu nhất định trong đời sống vật chất và đời sống tinh thần. Họ có nhiều giá trị văn hóa độc đáo, riêng biệt về phong tục, tập quán, truyền thuyết, truyện kể dân gian... vẫn được bảo lưu, trao truyền đến nay như: tục ăn, ở, hôn nhân, tang ma, tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên. Cùng với đó là nhiều nghi lễ, phong tục tập quán liên quan đến sản xuất nông nghiệp như: Lễ tra hạt, lễ cơm mới, lễ Xíp xí ... Tuy nhiên, tiêu biểu nhất vẫn là Lễ hội Xé Pang Á, do Pa Á (thầy cúng) tổ chức. Lễ hội Xé Pang Á được tổ chức với quy mô lớn, gồm nhiều bản, và cứ 2 hay 3 năm được tổ chức một lần vào khoảng từ tháng 10 tới tháng 12 (có nơi như bản Lôm Lầu; bản Đồng Tâm, xã Chiềng ƠN, huyện Quỳnh Nhai thì tổ chức hàng năm, nhưng quy mô nhỏ, cứ 2 năm thì tổ chức quy mô lớn) [5]. Lễ hội được tổ chức với mục đích mời các “ma nhà”, “ma bản”, “ma trời” hưởng lễ vật và những người được Pa Á chữa cho khỏi bệnh (được coi là con nuôi) đến dâng lễ, tạ ơn, đồng thời để Pa Á cầu chúc cho hộc vĩa các con nuôi lành mạnh, không hay ốm đau, làm ăn phát tài. Sau khi

được chữa khỏi bệnh, những người này đều nhận thấy cúng làm cha nuôi. Hàng năm (hoặc vài năm), thầy cúng sẽ tổ chức Nghi lễ Xé Pang Á để cảm tạ công ơn của các thể lực siêu nhiên đã phụ trợ cho thầy cúng làm lễ chữa bệnh, tạ ơn ma thầy (tổ nghề). Đồng thời, cũng để các con nuôi về dâng lễ lên các thần linh, báo đáp công lao của thầy, cầu mong các thần linh tiếp tục phù hộ cho các con nuôi được khỏe mạnh. Các con nuôi sẽ tùy theo cấp độ bệnh tật khi được cứu chữa, là Cuôn Liêng (người bệnh nhẹ, làm con nuôi có thời gian từ 1-3 năm) hay Cuôn Mướng (người bệnh nặng, nhận làm con nuôi vĩnh viễn) mà chuẩn bị các lễ vật dâng cúng phù hợp theo tục lệ.

Chính những quan niệm và hoạt động trên đã tạo ra nét đặc sắc của văn hóa dân tộc Kháng so với các dân tộc khác của vùng Tây Bắc. Ngoài phần lễ cúng cầu xin, lễ hội còn là nơi người dân diễn lại các công việc nương rẫy, thu hái lâm sản trong đời sống thường nhật thông qua các trò diễn; chơi các trò chơi dân gian; hát đối đáp giao duyên; múa ống, múa khăn. Đây đồng thời là dịp để cộng đồng người Kháng tạ ơn tổ tiên và các thể lực siêu nhiên đã giúp đỡ cho họ có sức khỏe, bản làng yên bình, no ấm, cũng là dịp để mọi người vui chơi thư giãn, sau những tháng ngày lao động vất vả. Đặc biệt, lễ hội còn là nơi để những thanh niên chưa vợ, chưa chồng tìm hiểu, hẹn hò, bởi vậy lễ hội Xé Pang Á còn có ý nghĩa trong việc tái tạo cộng đồng dân tộc Kháng

Trong hoạt động sản xuất, người Kháng cũng như các dân tộc khác ở huyện Quỳnh Nhai thực hiện chủ trương của tỉnh, của huyện phát triển nuôi cá lồng, nuôi bò nhót chuồng, trồng cây ăn quả, cây dược liệu trên đất dốc... sinh sống chủ yếu bằng nông nghiệp và khai thác thủy sản trên lòng hồ thủy điện Sơn La tuy nhiên kỹ thuật canh tác của họ khá đơn giản còn nhiều hạn chế nên năng suất thấp, không đủ cung cấp nhu cầu lương thực tại chỗ. Chăn nuôi gia súc không phát triển, chủ yếu nuôi thả, chỉ sử dụng cho sinh hoạt hàng ngày và lễ tết, sản phẩm chăn nuôi chưa trở thành một nguồn thu nhập ổn định của họ. Nguồn thu nhập chính của họ lệ thuộc vào sản xuất nương rẫy, không ổn định, dễ bị tác động bởi thiên nhiên. Ở một số nơi, sản lượng lương thực làm ra chỉ đủ đáp ứng trong vòng 7 đến 9 tháng, những tháng còn lại họ dựa vào nguồn thu từ việc đi làm thuê, từ các nguồn thức ăn sẵn có trong tự nhiên từ rừng, sông suối và một phần trợ cấp của Nhà nước [4]. Hơn nữa, việc tiếp cận thông tin của đồng bào dân tộc Kháng còn rất nhiều khó khăn nên dẫn đến sự hạn chế về trình độ dân trí, giáo dục và chất lượng nguồn nhân lực thấp, thiếu

việc làm và việc làm thường năng suất không cao. Trong xu thế phát triển chung, những biến đổi của môi trường, xã hội đã và đang tác động trực tiếp làm thay đổi, xáo trộn cuộc sống và văn hóa của các dân tộc thiểu số. Việc giao lưu, giao thoa văn hóa là điều tất yếu, tuy nhiên, một số dân tộc thiểu số ít người đang đứng trước nguy cơ mai một bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc mình. Dân tộc Kháng ở xã Chiềng Ôn, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La cũng không nằm ngoài thực trạng đó. Bởi lẽ, những người già am hiểu về phong tục dân tộc Kháng còn rất ít, mà lớp trẻ lại chưa thực sự đam mê với văn hóa truyền thống. Thực tế cho thấy, dù vẫn giữ được tiếng nói riêng nhưng nhiều nét văn hóa của người Kháng đang dần bị đồng hóa với người Thái. Đặc biệt, khi xây dựng nhà máy thủy điện Sơn La, người Kháng là một trong 04 dân tộc phải di chuyển dân, nhường đất cho nhà máy và vùng lòng hồ thủy điện với 02 hình thức: một số di dời lên cao, một số di chuyển nội huyện.

Trong bối cảnh du lịch được coi là ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh, những năm qua, tỉnh Sơn La và huyện Quỳnh Nhai đã chú trọng bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch. Theo đó, những giá trị của nền văn hóa Kháng chính là một tiềm năng du lịch cần được khai thác. Điều đáng nói hiện nay là dân tộc Kháng có số hộ nghèo là 722 hộ, chiếm 30,99%; Hộ cận nghèo là 357 hộ, chiếm 15,32% [7]. Họ là 1 trong số 16 dân tộc trên toàn quốc cần được bảo tồn văn hóa truyền thống khẩn cấp và hiện đang có đời sống rất khó khăn. Thậm chí, họ có nguy cơ bị mai một những giá trị văn hóa và bị hòa lẫn với các dân tộc xung quanh. Trong điều kiện kinh phí dành cho hoạt động này từ ngân sách nhà nước và hợp tác quốc tế thường hết sức hạn hẹp so với nhu cầu thực tế thì có thể coi việc phát triển du lịch với sự tham gia của cộng đồng người Kháng sẽ tạo ra một nguồn thu đáng kể để có thể bảo tồn của những giá trị văn hóa của dân tộc này.

2.2. Thực trạng bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của người Kháng trong phát triển kinh tế gắn với du lịch.

Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta. Phát triển du lịch văn hóa và bảo tồn, gìn giữ văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số có tác động qua lại, tương hỗ lẫn nhau. Du lịch sẽ khó phát huy hiệu quả kinh tế nếu tách rời với bảo tồn và khai thác có hiệu quả tài nguyên, di sản văn hóa truyền thống. Ngược lại, di sản văn hóa truyền

thông các dân tộc khó được bảo tồn và phát huy nếu thiếu sự đầu tư, góp công sức của cộng đồng trong gìn giữ.

Thực tiễn hiện nay cho thấy không ít thách thức trong bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu của dân tộc Kháng trong phát triển kinh tế - xã hội huyện Quỳnh Nhai. Bản sắc văn hóa của dân tộc Kháng nhìn chung đang bị mai một hoặc biến đổi nhanh chóng. Do yếu tố lịch sử để lại, người Kháng chịu ảnh hưởng khá sâu sắc từ các dân tộc khác, đặc biệt là dân tộc Thái. Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, quá trình sắp xếp, tổ chức lại hoạt động sản xuất và cơ cấu lại nền kinh tế, thì quá trình chuyển dịch dân cư ngày càng trở nên phổ biến, hình thành các cộng đồng dân cư hỗn hợp nhiều dân tộc, từ đó làm nảy sinh nhiều mối quan hệ giữa các dân tộc với nhau, dẫn đến sự giao thoa, tiếp biến văn hóa. Thông thường, dân tộc nào có sự phát triển kinh tế và dân số đông hơn sẽ chiếm ưu thế và có ảnh hưởng đến các cộng đồng còn lại, tạo nên sự đa dạng, đa sắc màu trong không gian văn hóa cộng đồng các dân tộc. Trạng thái ngôn ngữ phổ biến ở vùng người Kháng hiện nay là đa ngữ Kháng - Việt - Thái. Ở xã Chiềng Ôn, do dân tộc Kháng có số dân ít lại sống phân tán, xen kẽ vào những làng bản đông đúc của dân tộc Thái nên dân tộc Kháng chịu ảnh hưởng của dân tộc Thái khá đậm nét về tiếng nói và phong tục. Người Kháng nói tiếng Thái khá thông thạo. Trong tiếng Kháng, vốn từ chung với tiếng Thái khá lớn. Tiếng mẹ đẻ của người Kháng hầu như chỉ được sử dụng ở các thế hệ lớn tuổi. Các hoàn cảnh khác, phần lớn người Kháng dùng tiếng Việt và tiếng Thái. “Khi một ngôn ngữ biến mất, thì những kiến thức này cũng sẽ mất theo và điều đó đồng nghĩa với việc một phần lịch sử và văn hóa của nhân loại bị xóa sổ và nền văn hóa chung của thế giới cũng bị nghèo đi”[3]. Điều đó đồng nghĩa với việc những giá trị vật chất và tinh thần mà dân tộc Kháng có được qua hàng thế kỷ sẽ biến mất, sự đa dạng về văn hóa của vùng Tây Bắc theo đó cũng bị giảm sút. Điều này gây nên hệ lụy lớn về văn hóa, xã hội.

Từ những thách thức trên còn dẫn đến nguy cơ mai một những giá trị văn hóa vật chất và tinh thần. Người Kháng vốn có nghề đan lát nổi tiếng nhưng đến nay, sự cạnh tranh của hàng hóa khiến sản phẩm thủ công của họ rất khó tiêu thụ. Bản thân người dân cũng sử dụng những đồ dùng hàng ngày mua từ bên ngoài chứ không đan lát công phu như trước đây. Từ xa xưa họ không dệt vải mà trao đổi với người Thái để lấy vải mặc hoặc họ học cách dệt của người Thái nên trang phục người Kháng không

rõ nét, gần giống với trang phục của người Thái đen....Những yếu tố trên khiến người Kháng ngày càng chịu ảnh hưởng sâu sắc của dân tộc Thái, đó là chưa kể tới tác động của xã hội hiện đại đến cộng đồng của họ. Theo dòng chảy của thời gian, những nét văn hóa đặc trưng dần mất đi, như kiến trúc nhà ở, nghề đan lát thủ công, nghề đào thuyền độc mộc... đến nay, chỉ còn giữ được điệu múa Tăng bu, các điệu hát cổ, trang phục truyền thống, ẩm thực ngày tết và một số lễ hội... Những người già am hiểu về phong tục dân tộc Kháng còn rất ít, mà lớp trẻ lại chưa thực sự đam mê với văn hóa truyền thống nên việc bảo tồn hiện nay còn gặp nhiều khó khăn. Biểu hiện dễ thấy nhất trong trang phục, họ không chỉ mặc trang phục truyền thống của dân tộc Thái mà còn kết hợp cả trang phục dân tộc Kinh.

Về hiệu quả những chính sách dân tộc đối với các dân tộc thiểu số ở Sơn La, trong đó có dân tộc Kháng, có thể thấy: Trong thời gian qua, tỉnh Sơn La đã thực hiện các chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, trong đó có: Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững tại 61 huyện nghèo; Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi giai đoạn 2020 - 2025 (trong đó có Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2023). Ngoài ra còn một số chương trình khác như: Chương trình hỗ trợ di dân thực hiện định canh định cư theo Quyết định 33/2013/QĐ-TTg; Chương trình hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nước sinh hoạt theo Quyết định số 755/QĐ-TTg... Với những chính sách trên, dân tộc Kháng ở Sơn La đã nhận được sự quan tâm nhất định, góp phần cải thiện cuộc sống của họ. Tuy nhiên, Theo Quyết định 1227/QĐ-TTg dân tộc Kháng ở Sơn La thuộc nhóm dân tộc còn gặp nhiều khó khăn giai đoạn 2021-2025. Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh Sơn La về phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 trên địa bàn tỉnh Sơn La, Dân tộc Kháng có 2.330 hộ, 10.674 khẩu, chiếm 0,80%. Trong đó, hộ nghèo: 722 hộ, 30,99%; Hộ cận nghèo: 357 hộ, chiếm 15,32% [7]. Như vậy, nhìn một cách khách quan có thể thấy, những chính sách của Chính phủ hỗ trợ người dân tộc thiểu số trong đó có dân tộc Kháng mới chỉ đạt được những kết quả rất khiêm tốn.

Những thách thức đối với dân tộc Kháng là không nhỏ tuy nhiên những cơ hội cho dân tộc Kháng ở xã Chiềng Ôn là rất lớn, nhất là trong thời điểm du lịch đang hướng đến những giá trị văn hóa đặc sắc và đề cao những sản phẩm văn hóa bản địa. Xuất phát từ thực tiễn phát triển du lịch những năm gần đây và dự báo xu hướng phát triển du lịch trong thời gian tới, du lịch sinh thái hiện đang là một trong những phân khúc phát triển nhất của ngành du lịch, Việt Nam nói chung và Tây Bắc nói riêng có rất nhiều lợi thế để khai thác các sản phẩm từ nguồn tài nguyên nhân văn phục vụ phát triển du lịch theo xu thế đó. Ngày càng nhiều du khách trong và ngoài nước tìm đến những điểm du lịch, nghỉ dưỡng còn giữ được nét hoang sơ của tự nhiên và những nét đặc sắc của các nền văn hóa của các dân tộc thiểu số vùng Tây Bắc. Theo đó, những lễ hội, phong tục tập quán, tín ngưỡng, nghệ thuật... của dân tộc Kháng cũng như các dân tộc khác ở Sơn La hoàn toàn phù hợp để trở thành sản phẩm du lịch phục vụ du khách.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII của Đảng về “Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, Đảng bộ và chính quyền huyện Quỳnh Nhai đã có nhiều hoạt động, giải pháp tích cực để khơi dậy, bảo tồn và phát huy vốn di sản văn hóa đặc sắc của dân tộc Kháng tại xã Chiềng Ôn, cụ thể: Tổ chức phục dựng lễ hội Xé Pang Á; Tháng 7/2018, của Phòng Văn hóa- Thông tin huyện, xã Chiềng Ôn đã thành lập Câu lạc bộ giữ gìn bản sắc văn hóa Kháng với 20 thành viên. Đề lưu giữ và phát huy những nét văn hóa của dân tộc mình, các thành viên trong CLB đã tích cực tuyên truyền, vận động bà con dân tộc Kháng trong xã dạy tiếng Kháng và cách làm quần áo, cách nấu những món ăn truyền thống cho con em mình... Đồng thời, thường xuyên luyện tập, tham gia các cuộc thi, liên hoan văn hóa, văn nghệ để quảng bá hình ảnh về văn hóa dân tộc Kháng; Tháng 9 năm 2022, Ủy ban nhân dân xã đã thông qua quyết định thành lập Câu lạc bộ dân ca, dân vũ, dân nhạc dân tộc Kháng, xây dựng và nhân rộng mô hình dân vũ, dân tộc Kháng gắn với phát triển du lịch huyện Quỳnh Nhai, bình quân mỗi bản người Kháng ở xã Chiềng Ôn có 2-3 người, trong đó nhiều nhất là bản Đán Đăm. Theo quyết định, các thành viên sẽ tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả các chương trình dân ca, dân vũ dân tộc Kháng đã được tập huấn để gìn giữ, phát huy nét đẹp bản sắc dân tộc, phục vụ các hoạt động chính trị,

văn hóa, xã hội nhằm giữ gìn phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc Kháng gắn với phát triển du lịch của huyện và của tỉnh.

Hơn nữa, địa bàn phân bố của người Kháng hiện nay tập trung ở một số khu vực có giao thông tương đối thuận lợi, nhiều nơi còn nằm trên hệ thống tuyến điểm du lịch. Cụ thể, người Kháng ở xã Chiềng Ôn, huyện Quỳnh Nhai nằm trên vùng lòng hồ thủy điện sông Đà vốn được coi là Hạ Long trên núi... Việc xây dựng tuyến, điểm du lịch sẽ giúp kết nối các sản phẩm du lịch trên.

Quyết định về việc điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Sơn La đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, cũng chỉ rõ, một trong những quan điểm phát triển du lịch tỉnh Sơn La là phát triển có “trọng tâm, trọng điểm và bền vững gắn với việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, các giá trị tự nhiên...”. Với mục tiêu “về văn hóa - xã hội: Góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa các dân tộc; tạo thêm nhiều việc làm, góp phần giảm nghèo và vươn lên làm giàu; góp phần nâng cao dân trí và đời sống văn hoá tinh thần cho nhân dân đặc biệt đồng bào các dân tộc vùng cao, vùng sâu, vùng xa”[6], các dân tộc thiểu số, trong đó có dân tộc Kháng hoàn toàn có cơ hội để thoát nghèo và bảo tồn nền văn hóa dân tộc mình.

Có thể nói, trong bối cảnh chính sách dân tộc cho cộng đồng người Kháng từ trước đến nay chưa thực sự hiệu quả, cuộc sống người dân còn nhiều khó khăn, họ còn tâm lý trông chờ sự giúp đỡ của Nhà nước, khả năng hòa nhập xã hội chưa cao. Việc tôn vinh những giá trị văn hóa của dân tộc họ là một “cú huých” giúp họ nhận ra năng lực bản thân, niềm tự hào và trách nhiệm bảo tồn nền văn hóa của dân tộc mình, vừa tạo sinh kế cho họ hoạt động trong lĩnh vực du lịch. Vì thế, giải quyết tốt mối quan hệ giữa du lịch với tiềm năng văn hóa dân tộc Kháng sẽ đem lại lợi ích chung cho du lịch và cộng đồng. Qua tìm hiểu thực tế, lễ hội Xé Pang Á của người Kháng, ở xã Chiềng Ôn được tổ chức hàng năm hoặc 2-3 năm/lần, được duy trì theo lối truyền thống. Các điệu múa cổ của người Kháng như múa Tăng bu, múa khăn, múa kiếm, múa phồn thực... hay các điệu múa trong nghi lễ mô phỏng chữa các loại bệnh tật, về sản xuất nông nghiệp, săn bắt, hái lượm, bảo vệ mùa màng, bảo vệ thiên nhiên, cầu mưa... được ngành văn hóa Sơn La chú trọng, bảo tồn theo hướng xây dựng một nền tảng văn hóa truyền thống các dân tộc bản địa - có ý nghĩa tích cực để phát triển các sản phẩm du lịch mới, du lịch văn hóa giúp thu hút du khách, giới thiệu về vùng đất, con người và nền văn hóa đa dạng

của huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La với bạn bè trong và ngoài nước.

2.3. Giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc Kháng ở xã Chiềng Ôn gắn với phát triển du lịch

Vì du lịch là ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng, xã hội hóa cao và nội dung văn hóa sâu sắc; có khả năng đóng góp lớn vào phát triển kinh tế, tạo nhiều việc làm, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tạo động lực cho các ngành, lĩnh vực khác phát triển, đem lại hiệu quả nhiều mặt về kinh tế, văn hóa, xã hội, chính trị, đối ngoại và an ninh, quốc phòng, ngay từ năm 2001, theo quyết định số 103/2001/QĐ-UB của UBND tỉnh Sơn La về việc quy hoạch tổng thể phát triển thương mại và du lịch Sơn La thời kỳ 2001 - 2010 đã chỉ rõ: Phát triển du lịch nhằm phát huy, bồi đắp truyền thống lâu đời và bản sắc tốt đẹp của nền văn hóa các dân tộc. Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án “Phát triển du lịch tỉnh Sơn La đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Định hướng phát triển Vùng lòng hồ thủy điện Sơn La trở thành Khu du lịch quốc gia, giai đoạn 2022 - 2030; Đề án “Phát triển du lịch huyện Quỳnh Nhai trở thành Khu du lịch cấp tỉnh giai đoạn 2021 – 2030”; Theo đó, huyện Quỳnh Nhai với tiềm năng phát triển du lịch nổi bật, gắn với lòng hồ sông Đà sơn thủy hữu tình và vùng núi cao trùng điệp, hệ thống hang động còn nguyên sơ bí ẩn hấp dẫn, đã và đang thu hút được một số nhà đầu tư, trong đó vùng hồ huyện Quỳnh Nhai là phần lõi có nhiều hòn đảo, có nhiều vịnh phong cảnh thiên nhiên đẹp, bản sắc văn hóa dân tộc đậm đà, nhiều lễ hội truyền thống là di sản quốc gia được xác định là một trong những khu du lịch trọng điểm của tỉnh. Hiện thực hóa mục tiêu trên, tỉnh Sơn La và huyện Quỳnh Nhai đã, đang triển khai đồng bộ các giải pháp, rà soát, điều chỉnh, bổ sung, ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư, tạo sản phẩm du lịch độc đáo, khác biệt. Huyện đã xây dựng, hoàn thiện Đề án phát triển ngành kinh tế du lịch huyện Quỳnh Nhai giai đoạn 2022-2025. Đồng thời, cam kết tạo môi trường thuận lợi thu hút nhà đầu tư có tiềm lực xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển ngành du lịch của huyện. Lấy du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm, mạo hiểm và du lịch văn hóa tâm linh làm nòng cốt cho phát triển hoạt động du lịch. Bên cạnh đó, huyện Quỳnh Nhai cũng đang huy động mọi nguồn lực cho việc đầu tư xây dựng, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể truyền thống quý báu của nhân

dân các dân tộc trên địa bàn để bảo tồn và phát triển các sản phẩm du lịch mang bản sắc riêng của huyện, giảm nhẹ tính mùa vụ của du lịch. Huyện cũng đặt mục tiêu đến năm 2025, xây dựng từ 2-3 sản phẩm du lịch độc đáo, khác biệt, chuyên nghiệp, phong phú, hấp dẫn, thu hút và phát triển bền vững, thúc đẩy sự tăng trưởng khách du lịch quốc tế và nội địa.

Những định hướng chiến lược phát triển du lịch bền vững và những cơ chế, chính sách của tỉnh thu hút đầu tư cho du lịch sẽ là đòn bẩy để du lịch Quỳnh Nhai bứt phá trở thành khu du lịch trọng điểm của tỉnh. Để những di sản văn hóa của 12 dân tộc tỉnh Sơn La nói chung, dân tộc Kháng nói riêng trở thành “tài sản” góp phần tạo ra những loại hình du lịch mới, hấp dẫn trên nền tảng văn hóa truyền thống, cần có những giải pháp toàn diện để nhà nước và nhân dân cùng góp sức trong việc thúc đẩy du lịch địa phương phát triển. Theo đó, cần thực hiện một số giải pháp:

Thứ nhất: Tỉnh Sơn La cần chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, chính quyền các cấp đẩy mạnh hoạt động bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc bằng cách gắn với xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, phát triển du lịch cộng đồng. Trong điều kiện ngân sách nhà nước còn hạn chế, việc bảo tồn văn hóa dân tộc Kháng cần dựa trên việc khai thác giá trị của nền văn hóa và cộng đồng người Kháng. Nghĩa là, chính quyền và người dân cùng nỗ lực tạo dựng những sản phẩm du lịch, khai thác tiềm năng vốn có để cải thiện thu nhập cho người dân từ du lịch và chính lợi nhuận từ du lịch sẽ hỗ trợ người dân trong việc bảo tồn, phát huy những giá trị văn hóa.

Thứ hai: Cần có sự quan tâm đúng mức về đầu tư, hỗ trợ của các cấp chính quyền đối với loại hình du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm, du lịch cộng đồng ở những vùng có dân tộc Kháng sinh sống. Đặc biệt chú trọng đầu tư cải thiện hệ thống giao thông để du khách di chuyển tới những bản người Kháng một cách dễ dàng, thuận tiện. Hầu hết những bản người Kháng sinh sống hiện nay ở xã Chiềng Ôn đều gần các điểm du lịch (điểm du lịch tâm linh Đền thờ Linh Sơn - Thủy Từ và Nàng Han, Vịnh Bình Yên, Vịnh Uy Phong, Đảo Trái tim, Cây cầu Pá Uôn...) của lòng hồ thủy điện sông Đà, của huyện Quỳnh Nhai, vì thế việc thiết kế tour, tuyến du lịch có thể lồng ghép nội dung trải nghiệm văn hóa dân tộc Kháng, tạo cơ hội cho người Kháng được tham gia vào chuỗi giá trị du lịch.

Thứ ba: Cần tuyên truyền, vận động, giáo dục, nâng cao nhận thức cũng như trách nhiệm của người Kháng để họ hiểu rõ mục đích của

việc bảo vệ, gìn giữ tài nguyên du lịch, giúp họ ý thức về giá trị lịch sử, văn hóa của dân tộc mình và hướng dẫn họ biết cách khai thác giá trị đó phục vụ du lịch. Tuyển chọn những nghệ nhân, người cao tuổi, những cá nhân hiểu biết về dân tộc Kháng tập hợp thành nhóm nghiên cứu, tổ chức phục dựng, trình diễn, truyền dạy, tái tạo, phổ biến giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc tuyên truyền nhằm bảo lưu những nét đẹp trong văn hóa người Kháng, bảo tồn ngôn ngữ, lễ hội, các điệu múa và nghề thủ công truyền thống. Lựa chọn phục dựng không gian văn hóa dân tộc tiêu biểu tại bản du lịch cộng đồng và trong các dịp tết, lễ, hội truyền thống, các chợ phiên nhằm giao lưu, trình diễn, tạo môi trường thực hành và trao truyền các loại hình di sản văn hóa, các loại hình dân ca, dân vũ,... tạo ra các sản phẩm văn hóa đáp ứng nhu cầu du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa của du khách. Chú trọng việc đào tạo những hộ gia đình người Kháng mong muốn làm du lịch để họ có nghiệp vụ du lịch phục vụ khách chuyên nghiệp mà vẫn giữ gìn được bản sắc văn hóa dân tộc họ.

Thứ tư: Chính quyền địa phương, đặc biệt là phòng văn hóa thể thao và du lịch, Hiệp hội du lịch tỉnh Sơn La, các doanh nghiệp kinh doanh du lịch, cần hỗ trợ xã, bản có người Kháng sinh sống trong việc tổ chức các chương trình lễ hội và hướng dẫn người Kháng xây dựng nếp sống mới, tạo dựng cảnh quan, phát triển các sản phẩm du lịch. Trong đó, nghề đan lát cần được phục hồi, hoạt động sản xuất nông nghiệp hiện nay của họ cũng có thể khai thác phục vụ cho loại hình du lịch trải nghiệm nông nghiệp.

Thứ năm: Trong thời đại 4.0, cần đặc biệt chú trọng hoạt động quảng bá thông qua các phương tiện truyền thông và mạng xã hội. Du lịch càng thu hút được nhiều du khách đến với địa phương thì các giá trị của văn hóa càng được quảng bá một cách rộng rãi. Vì vậy, để du lịch phát huy tốt các giá trị của văn hóa thì phải tăng cường quảng bá văn hóa. Việc giới thiệu sự hoang sơ của tự nhiên, cảnh quan hùng vĩ và những bản sắc độc đáo chỉ có tại những bản của dân tộc Kháng là việc quan trọng không thể thiếu để thu hút các nhà đầu tư và khách du lịch đến tham quan, trải nghiệm và nghỉ dưỡng. Khảo sát một số bản của người Kháng tại xã Chiềng Ôn cho thấy, người Kháng chưa can thiệp mạnh vào cảnh quan, đây là yếu tố tạo nên sự hấp dẫn trong du lịch. Dựa trên tư vấn của các nhà nghiên cứu, những doanh nghiệp làm du lịch, người Kháng có thể cung cấp những dịch vụ tiện nghi song vẫn đảm bảo tính thân thiện và tôn trọng tự nhiên

giống cách làm của một số dân tộc Mông, Thái, Mường... trong và ngoài tỉnh. Trong đó, loại hình homestay, du lịch dựa vào cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm... là những hướng đi phù hợp cho dân tộc Kháng hiện tại và lâu dài.

Có thể thấy, chủ trương bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống của các dân tộc Kháng gắn với phát triển du lịch không chỉ giúp thêm nguồn thu ngân sách cho tỉnh, cải thiện đời sống cả về vật chất và tinh thần của dân tộc Kháng, mà còn giúp cho việc bảo tồn và phát triển các giá trị truyền thống của đồng bào dân tộc Kháng của huyện Quỳnh Nhai được bền vững. Để thực hiện được những giải pháp trên, tất nhiên đòi hỏi sự định hướng và quan tâm, hỗ trợ của chính quyền địa phương và nguyện vọng của người dân. Sự thay đổi sinh kế cần được sớm triển khai để cải thiện đời sống, nâng cao sự hòa nhập của người Kháng và góp phần bảo tồn nền văn hóa dân tộc trước nguy cơ bị mai một.

3. Kết luận

Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc Kháng tại xã Chiềng Ôn, huyện Quỳnh Nhai đang đứng trước nhiều cơ hội nhưng cũng đầy thách thức đòi hỏi sự tham gia góp sức của các chủ thể, nhất là các cấp, các ngành, đặc biệt là chính quyền và người dân địa phương. Việc triển khai đồng bộ nhiều giải pháp sẽ góp phần bảo tồn, phát triển, đồng thời phát huy hiệu quả các giá trị văn hóa truyền thống trong phát triển kinh tế, tạo việc làm, tăng cường liên kết cộng đồng, giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống đồng bào dân tộc, và gìn giữ phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Trong bối cảnh du lịch Tây Bắc đang trên đà phát triển nhờ vào tài nguyên nhân văn và thiên nhiên độc đáo, việc dựa vào hoạt động du lịch để tạo sinh kế, cải thiện đời sống sẽ giúp người Kháng có thể bảo tồn nền văn hóa dân tộc mình. Mối quan hệ biện chứng giữa bảo tồn, khai thác văn hóa gắn với phát triển du lịch sẽ là một giải pháp hữu hiệu cho cuộc sống của người Kháng tại xã Chiềng Ôn, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La được tốt đẹp hơn.

Lời cảm ơn: Bài viết dựa trên một phần kết quả nghiên cứu của đề tài “ Người Kháng tại xã Chiềng Ôn, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La”, mã số TB2022-01 (đề tài cấp cơ sở), được thực hiện trong năm 2023.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ văn hóa thể thao và du lịch, 2022, <https://bvhttdl.gov.vn/son-la-tap-trung-phat-trien-du-lich-20221013090628914.htm>
2. Tỉnh ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân tỉnh Sơn La, 2005, 110 năm tỉnh Sơn La (1895 - 2005), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Vương Toàn, 2008, *Góp ý về biên soạn tiêu đề đề mục “Việt Nam - các ngôn ngữ”* Bản tin thư viện - công nghệ thông tin, tr. 33
4. Ủy ban Nhân dân tỉnh Sơn La, Ban Dân tộc, *Báo cáo tình hình vùng đồng bào dân tộc thiểu số và việc thực hiện các chương trình chính sách cho đồng bào dân tộc thiểu số rất ít người*, số 53/BC-BDT.
5. Ủy ban Nhân dân tỉnh Sơn La, Ban Dân tộc, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 2022, Báo cáo Khảo tả Lễ hội Xé Pang Á của người Kháng tỉnh Sơn La.
6. Ủy ban Nhân dân Tỉnh Sơn La, *Quyết định về việc điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Sơn La đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*, số 3586/QĐ-UBND.
7. Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, *Quyết định về phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 trên địa bàn tỉnh Sơn La*, số 87/QĐ-UBND.

**PRESERVING AND PROMOTING THE CULTURAL VALUES OF THE KHANG
ETHNIC GROUP IN CHIENG ON COMMUNE, QUYNH NHAI DISTRICT, SON LA
PROVINCE IN CONNECTION WITH TOURISM DEVELOPMENT**

Dieu Thi Van Anh
Tay Bac University

Abstract: *The Kháng ethnic group is a minority with a long-standing cultural history. In Son La, the Kháng people primarily reside in Chieng On commune, Quynh Nhai district. However, their lives still face many difficulties, and they are at risk of being "assimilated" into the cultures of other ethnic groups. Although the government and local authorities have implemented various support programs for the Kháng people, the results have been modest. Therefore, preserving and promoting the cultural values of the Kháng people in Chieng On commune, Quynh Nhai district, Son La province, to improve their living conditions and boost local tourism development, can be considered a solution to address these challenges.*

Keywords: *Culture, The Khang ethnic group, Chieng On, Quynh Nhai*